

Số: 180/KH-THPTGOT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024

Căn cứ hướng dẫn 5496/SGDDT-VP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024;

Trường Trung học phổ thông Giồng Ông Tô xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai các Đề án: “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”;

Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025” của Thủ tướng Chính phủ;

Chương trình Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh; Đề án xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh và Kế hoạch Triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Chuyển đổi số trong dạy - học và đánh giá, tiếp tục tổ chức hiệu quả dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác Phổ cập giáo dục, Xóa mù chữ; mở rộng phạm vi dữ liệu quản lý và nâng cao vai trò của các hệ thống quản trị cơ sở giáo dục đã được kết nối với CSDL ngành GDĐT.

4. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; từng bước thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, giáo án, kế hoạch bài dạy, sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm, các mẫu đơn thư ban hành nội bộ và các mẫu đơn thư phục vụ công tác tuyển sinh, chuyển trường.

5. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác Truyền thông giáo dục; liên tục cập nhật nội dung trên Cổng thông tin điện tử; tận dụng các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số.

6. Tiếp tục triển khai và nâng cao hiệu quả của CSDL ngành theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GDĐT.

7. Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến: Dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến và Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học; Thủ

tục trực tuyến xin chuyển trường, xin thôi học, nhập học lại, tuyển sinh; đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ và các ứng dụng khác; Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt thông qua việc xây dựng cơ chế pháp lý và nền tảng kỹ thuật để giám sát việc thu chi tại cơ sở đảm bảo quyền lợi của phụ huynh và học sinh.

8. Mở rộng phạm vi triển khai và sử dụng hệ thống văn phòng điện tử xuống tất cả các đơn vị trực thuộc nhằm liên thông văn bản; thực hiện các thủ tục hành chính công; quản lý, điều hành cơ quan, đảm bảo 100% văn bản (ngoại trừ văn bản mật) được phát hành dưới hình thức văn bản điện tử có chứng thư số.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhân sự phụ trách công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Thường xuyên thực hiện cập nhật, đồng bộ dữ liệu CSDL ngành phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và quy tắc an toàn an ninh thông tin về quản lý.

Phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

Phân công Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng – Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác Ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số của đơn vị.

Các nhân sự khác: Các tổ chuyên môn và nhân viên tổ văn phòng theo phân công cụ thể (theo phụ lục 1).

2. Tuyên truyền phổ biến

Thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục:

- Nội dung Quyết định số 271/QĐ-SGDĐT ngày 10/02/2023 của Sở GDĐT về Quyết định Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 723/QĐ-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở GDĐT về Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023.

- Lòng ghép hoạt động tuyên truyền, phổ biến các giải pháp công nghệ có liên quan đến blockchain cho cán bộ giáo viên nòng cốt trong các buổi họp chuyên môn (ứng dụng blockchain là yêu cầu bắt buộc trong hệ thống học bạ điện tử, giúp đảm bảo tính đúng đắn và toàn vẹn của các thông tin thể hiện trong học bạ).

Thực hiện văn bản số 4687/SGDĐT-KHTC về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; triển khai Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục 15. Đơn vị chủ động huy động kinh phí từ các nguồn tài trợ, đóng góp hoặc tự đảm bảo xây dựng phòng studio (ở những nơi có nhu cầu và điều kiện) phục vụ xây dựng

học liệu số và dạy học trực tuyến (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết).

3. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục

a) Rà soát, sửa chữa, bổ sung thiết bị CNTT

Rà soát, mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục.

Đảm bảo 100% các phòng ban được kết nối đường truyền cáp quang đủ mạnh để triển khai các ứng dụng trực tuyến như các hệ thống dạy - học trực tuyến, hệ thống thông tin quản lý nhà trường và các hệ thống báo cáo, khảo sát trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến...

Tiến hành rà soát, sửa chữa bổ sung các thiết bị CNTT (máy vi tính, máy in, máy quét, Webcamera, chữ ký số) phục vụ cho công tác chuyển đổi số tại các phòng ban trong nhà trường cụ thể là: lãnh đạo trường, chi bộ, tổ văn phòng, phòng giáo viên, văn phòng đoàn và thư viện.

Rà soát, sửa chữa, thay thế các linh kiện hư hỏng của 3 phòng thực hành tin học phục vụ công tác giảng dạy bộ môn tin học và tin học theo chuẩn quốc tế.

Thường xuyên rà soát, bảo dưỡng các thiết bị đầu cuối kết nối Internet cáp quang đảm bảo thông suốt kết nối cho bộ phận hành chính, phòng thực hành, phòng giáo viên và phòng thực hành tin học.

Tận dụng các nguồn XHH và mạnh thường quân để kiện toàn hạ tầng thiết bị CNTT đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học.

Phụ trách chính: Thầy Vũ Anh Tuấn – Phó Hiệu trưởng.

Phối hợp: Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng – Phó Hiệu trưởng.

b) Tăng cường tập huấn CNTT cho GV, NV

Rà soát, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, gồm một số nội dung:

+ Lãnh đạo trường, tổ trưởng chuyên môn tự bồi dưỡng kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ CSDL ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

+ Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm

áo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

+ Rà soát chuẩn CNTT trong CBQL, GV, NV. Tiến hành rà soát chuẩn công nghệ thông tin của GV, NV thông qua Google Form từ đó tăng cường bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng CNTT, bao gồm các nội dung: tập huấn sử dụng các phần mềm: phần mềm quản trị trường học truong.hcm.edu.vn; phần mềm liên lạc điện tử eNetViet.

Nhà trường đã rà soát lập danh sách nhận tài khoản email dạng tengiaovien.got@hcm.edu.vn theo công văn số 3429/GDĐT-TTTT ngày 10 tháng 10 năm 2016 để sử dụng các dịch vụ giáo dục của Microsoft để sử dụng các phần mềm Microsoft Office 365, Onedrive, Outlook, ...

Phụ trách rà soát và tập huấn: Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng.

4. Đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật

Nhà trường có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

Ban hành Quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân (theo Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin, triển khai các giải pháp phòng ngừa để tránh bị lợi dụng, khai thác và các biện pháp ứng cứu tại chỗ theo quy trình tại Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin (theo Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 24/01/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).

Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống CSDL giáo dục.

Đảm bảo nguyên tắc một nguồn phát sinh dữ liệu duy nhất tại CSDL ngành đối với dữ liệu nhân thân nhằm đảm bảo tính đồng nhất, tính xác thực (dữ liệu được phát sinh tại CSDL ngành được xác thực với CSDL quốc gia về dân cư) và hạn chế tình trạng lộ lọt dữ liệu cá nhân của học sinh, giáo viên, phụ huynh.

Bảo mật tài khoản quản trị các hệ thống phần mềm nhà trường đang sử dụng trong lãnh đạo và các nhân viên được phân công phụ trách các đầu việc liên quan thông qua việc ban hành các quyết định cụ thể.

Phân quyền theo trách nhiệm, quyền hạn trong phần mềm cho các tài khoản của giáo viên, giáo viên chủ nhiệm, tổ trưởng chuyên môn và nhân viên làm các đầu việc đặc thù trong hệ thống phần mềm dùng chung. Phân quyền truy cập, tuyên truyền về bảo mật thông tin cá nhân của giáo viên, học sinh trên hệ thống truong.hcm.edu.vn.

Phụ trách tuyên truyền và tập huấn bảo mật, an toàn thông tin: Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

a) Dạy học qua Internet và tăng cường xây dựng kho học liệu số

Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học trên hệ thống phần mềm K12online của Viettel. Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của nhà trường, tình hình tài chính của CMHS nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

Tiếp tục phát triển học liệu số bảo đảm chất lượng: Huy động giáo viên tham gia xây dựng và đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số từ kho học liệu số dùng chung của Ngành và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

Kho học liệu số bao gồm: học liệu điện tử, bài giảng tương tác, học liệu đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, thí nghiệm mô phỏng, hệ thống ngân hàng câu hỏi kiểm tra trực tuyến cho các môn học được phân loại theo năng lực và nội dung kiến thức Chương trình phổ thông 2018).

Đẩy mạnh dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đảm bảo trang thiết bị đầu cuối, dịch vụ Internet phục vụ dạy học trực tuyến cho giáo viên và học sinh.

Phân công cụ thể theo phụ lục 2.

b) Dạy học ứng dụng CNTT

Đảm bảo việc triển khai các hình thức dạy học ứng dụng CNTT&TT một cách chủ động và linh hoạt trong đó tập trung cho các giải pháp dạy học trực tuyến trên môi trường internet.

- + Tích hợp học liệu số, bài giảng e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử;
- + Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến; kiểm tra, đánh giá trực tuyến;
- + Tư liệu 3D, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử tương tác, ...

Tổ trưởng chuyên môn đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến nhằm đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện gia đình học sinh và nhà trường.

Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

c) Kiểm tra đánh giá trên LMS

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động thi, kiểm tra, đánh giá.

Xây dựng lộ trình từng bước đẩy mạnh công tác đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; sử dụng dữ liệu quá trình học tập của học sinh để làm căn cứ đánh giá thường xuyên cho học sinh đảm bảo việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, minh bạch; từng bước thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính nếu có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

d) Triển khai tin học quốc tế

Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố theo định hướng chuẩn quốc tế. Tăng cường liên kết, hợp tác triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá chứng chỉ Tin học quốc tế cho học sinh phổ thông Thành phố đảm bảo theo khung năng lực số quốc tế và Việt Nam. Các nội dung triển khai tiếp cận với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Kế hoạch số /KH-THPTGOT ngày tháng năm 2023 về Tổ chức dạy học Tin học chuẩn Quốc tế năm 2023 – 2024.

e) Hội họp, tập huấn trực tuyến

Trong thời gian tình hình dịch bệnh còn phức tạp nhà trường triển khai các buổi họp, tập huấn chuyên môn, tập huấn coi kiểm tra và nhiều các hoạt động khác bằng hình thức trực tuyến.

Sử dụng các dịch vụ: Google Meet, Zoom, Microsoft Teams phối hợp các công cụ khác để đảm bảo thông suốt trong quá trình nhà trường hoạt động.

Cập nhật bản đồ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh: gis.hcm.edu.vn

Khuyến khích áp dụng các giải pháp kết nối đa nền tảng như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục, đảm bảo thông tin truyền tải được đầy đủ, thường xuyên, đa dạng và hỗ trợ tốt cho công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc dạy và học.

6. Triển khai đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời

Việc triển khai hiệu quả các ứng dụng CNTT trong triển khai đề án cần tập trung vào các nội dung:

Hoàn thiện hệ thống hệ thống quản lý giáo dục, dạy học thông minh: xây dựng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố; điều hành hoạt động giáo dục với các giải pháp công nghệ thông tin; thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử; hệ thống quản trị trường học, lớp học, cơ sở vật chất trường học đồng bộ, kết nối, liên thông và chia sẻ trong toàn trường;

Xây dựng hệ thống học liệu và phần mềm đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, “cần gì học nấy” của học sinh thông qua hệ thống dạy học trực tuyến hiện có;

Từng bước triển khai mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử, thư viện điện tử theo mô hình giáo dục giáo dục thông minh;

Cần đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT&TT một cách hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy - học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

7. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ cho Sở GDĐT (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

Nhà trường tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn.

Thường xuyên tổ chức rà soát thống kê sau các kỳ kiểm tra đánh giá để có thể định hướng lại phương pháp dạy học phù hợp:

- + Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia;
- + Thống kê số học sinh đỗ vào các trường đại học, cao đẳng hằng năm;
- + Kỳ thi học sinh giỏi lớp 12 cấp thành phố; Kỳ thi Olympic tháng tư hằng năm;
- + Các kỳ kiểm tra đánh giá định kỳ trong năm học.

8. Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính

Đăng tải đầy đủ các biểu mẫu, thủ tục hành chính lên cổng thông tin điện tử của đơn vị, đặc biệt các thủ tục hành chính phục vụ phụ huynh, học sinh như: mẫu đơn xin nghỉ học, mẫu đơn xin phúc khảo bài kiểm tra, bài thi, thông tin xét tuyển học sinh đầu cấp (các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng...).

Thực hiện việc Công khai trên hệ thống cổng thông tin điện tử của đơn vị các nội dung theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nhà trường triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến: (a) Dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến và Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học; (b) Thủ tục trực tuyến xin chuyển trường, xin thôi học, nhập học lại, tuyển sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ và các ứng dụng khác; (c) Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt thông qua việc xây dựng cơ chế pháp lý và nền tảng kỹ thuật để giám sát việc thu chi tại cơ sở đảm bảo quyền lợi của phụ huynh và học sinh.

9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá, công bố chỉ số chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục.

Chỉ đạo các phòng ban, phụ trách thiết bị thường xuyên rà soát, báo cáo để lãnh đạo trường có định hướng đảm bảo điều kiện thiết bị trong công việc và trong thực hiện kế hoạch.

Phân công:

+ Thầy Vũ Anh Tuấn – Phó Hiệu trưởng, Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng – Phó Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra việc sử dụng thiết bị CNTT và việc thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số trong toàn trường.

+ Nhân viên tổ văn phòng; cô Trần Lê Nguyệt Ánh – GV Tin học thường xuyên báo cáo tình hình thiết bị nơi được phân công phụ trách.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo trường

Thường xuyên rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; quy định rõ trách nhiệm quản lý, khai thác dữ liệu giáo dục tuân đảm bảo thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân và các quy định khác; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Ưu tiên nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị và vận dụng các khoản chi khác theo quy định để triển khai nhiệm vụ CNTT; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT.

2. Phân công phụ trách các hệ thống

a) Cổng thông tin trường THPT Giồng Ông Tố

Đối với cổng thông tin điện tử <https://thptgiongongto.hcm.edu.vn>: Lãnh đạo trường quản lý, quản trị đăng tải thông tin liên quan theo nhiệm vụ được phân công.

b) Phần mềm quản lý kiểm định

Tên hệ thống phần mềm: SRP - Kiểm định chất lượng giáo dục

Địa chỉ: <https://kdcl.edu.viettel.vn>

Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng phụ trách quản trị, xây dựng kế hoạch, phân công điều hành công tác tự kiểm định; công tác đăng ký và tiếp đoàn đánh giá ngoài.

c) Phần mềm quản lý thi Tốt nghiệp THPT

Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng phụ trách quản lý và phân công công việc trong phần mềm quản lý thi tốt nghiệp THPT.

Tập huấn cho GVCN 12 hướng dẫn học sinh cập nhật thông tin theo quy chế thi và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

d) CSDL Trung học

Đối với CSDL trung học <https://quanly.hcm.edu.vn/>. Nhà trường phân công nhân viên phụ trách như sau:

Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng: phụ trách thông tin giáo viên, cấp tài khoản đăng nhập cho giáo viên.

Cô Trần Đặng Kim Ngân (nhân viên học vụ): quản lý thông tin cấp mã số học sinh, báo cáo số liệu học sinh. Thực hiện các báo cáo và nghiệp vụ khác trong hệ thống khi lãnh đạo phân công.

e) CSDL nhà trường truong.hcm.edu.vn

Đối với hệ thống cơ sở dữ liệu nhà trường truong.hcm.edu.vn bao gồm các thông tin giáo viên, học sinh, CMHS... Nhà trường phân công CBQL, GV, NV như sau:

Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng – Phó hiệu trưởng: phụ trách quản trị, cấp tài khoản giáo viên, quản lý phân công chuyên môn, quản lý nhập điểm;

Cô Trần Đặng Kim Ngân (nhân viên học vụ): quản lý danh sách học sinh, thông tin lý lịch học sinh, đăng ký các kỳ thi hằng năm: HSG, Olympic, Nghề PT theo danh sách được lãnh đạo trường phê duyệt; sơ kết, tổng kết cuối kỳ - cả năm, theo dõi GV điều chỉnh điểm, nhập điểm muộn, tạo mật khẩu cho GV, in ấn sổ ghi điểm cá nhân.

f) Hệ thống eNetViet

Cô Nguyễn Thị Hồng Nhung, Cô Trương Thị Ngọc Hạnh Tuyền (giám thị): phụ trách nhập liệu điểm danh hằng ngày, quản lý tin nhắn điện tử; nhập vi phạm học sinh, điểm danh; cập nhật thông tin đăng ký sổ liên lạc điện tử từ GVCN, CMHS; nhắn tin vi phạm hằng ngày, hằng tháng cho CMHS;

g) Phần mềm quản lý thi (phòng khảo thí)

Đối với phần mềm quản lý thi của Sở GDĐT TP Hồ Chí Minh (tuyển sinh 10): Thực hiện quản nhập liệu, in ấn, báo cáo theo kế hoạch tuyển sinh lớp 10.

h) Hệ thống khaothidoet.com

Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng quản lý báo cáo số liệu thi tuyển sinh 10 và tốt nghiệp THPT hằng năm.

i) Phần mềm xếp thời khóa biểu

Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng xây dựng thời khóa biểu chính khóa, buổi 2 và các chương trình nhà trường.

j) Hệ thống quản lý học tập trực tuyến

Hệ thống quản lý học tập trực tuyến K12Online.vn.

Quản trị phần mềm: Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng

Phân công giáo viên, cung cấp mật khẩu tài khoản cho học sinh: Cô Trần Đặng Kim Ngân.

k) Phần mềm ePMIS

Đối với phần mềm Quản lý hồ sơ nhân sự (ePMIS): Phân công Cô Bùi Thị Châu Mỹ - Nhân viên kế toán phụ trách nhập và quản lý cơ sở dữ liệu nhân sự. Thực hiện các nghiệp vụ chuyển đi, nhận đến khi có biến động nhân sự.

l) Không dùng tiền mặt

Cô Bùi Thị Châu Mỹ - Nhân viên kế toán, Cô Nguyễn Thị Thu Đông – Nhân viên thủ quỹ: Hướng dẫn CMHS, HS thanh toán học phí, các khoản thu khác thông qua các hệ thống ngân hàng, ví điện tử; báo cáo định kỳ và theo yêu cầu của lãnh đạo trường.

m) Sưu tầm, số hóa các tài liệu

Từng bước tiến đến triển khai hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL)

Cô Trần Thị Thanh Thủy – Nhân viên thư viện: Số hóa dần sách và tài nguyên phục vụ dạy học, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

3. Các nhiệm vụ khác

Theo thực tế hoạt động tại đơn vị, các vấn đề phát sinh sẽ được lãnh đạo trường phân công cụ thể thông qua các phụ lục bổ sung.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024 của trường THPT Giồng Ông Tố đề nghị các cá nhân, bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc vui lòng liên hệ Thầy Nguyễn Hồ Thiên Đăng để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Niêm yết;
- VP Sở GD&ĐT;
- Lãnh đạo trường; TTCM;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hồ Thiên Đăng

**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NHÂN VIÊN PHỤ TRÁCH HỆ THỐNG CSDL,
PHẦN MỀM LIÊN LẠC ĐIỆN TỬ NĂM HỌC 2023-2024**

(Kèm theo Kế hoạch số 180/KH-THPTGOT ngày 04 tháng 10 năm 2023 về thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024)

STT	Họ tên	Công việc	Ghi chú
1	Cô Nguyễn Thị Hồng Nhung Cô Trương Thị Ngọc Hạnh Tuyền	Phụ trách nhập liệu, quản lý tin nhắn điện tử; nhập vi phạm học sinh, điểm danh; cập nhật thông tin đăng ký sổ liên lạc điện tử từ GVCN, CMHS; nhắn tin vi phạm hằng ngày, hằng tháng cho cho CMHS;	
2	Cô Trần Đặng Kim Ngân	Quản lý cấp tài khoản, nhập phân công giáo viên, cung cấp số liệu học sinh theo quy chế. Quản lý dữ liệu học sinh, giáo viên nhân viên trên hệ thống. Thực hiện nghiệp vụ chuyên trường (chuyển đi, tiếp nhận giáo viên, học sinh).	
3	Cô Nguyễn Thị Thanh Trúc	Cập nhật thực đơn bán trú lên hệ thống eNetviet. Cập nhật thông tin sức khỏe của học sinh : chiều cao, cân nặng, biết bơi, bệnh về mắt, chỉ số BMI.	



PHỤ LỤC 2 : PHÂN CÔNG HỆ THỐNG LMS

(Kèm theo Kế hoạch số 80/KH-THPTGOT ngày 04 tháng 10 năm 2023 về thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024)

STT	Họ tên GV/NV	Công việc	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Hiệp	Phụ trách chung	
2	Nguyễn Hồ Thiên Đăng	Xây dựng, triển khai kế hoạch ; Tập huấn GV, NV sử dụng hệ thống; Quản trị, phân công nhiệm vụ khai thác và sử dụng hệ thống K12online; Theo dõi, báo cáo tình hình sử dụng hệ thống cho Hiệu trưởng và cấp trên.	
3	Trần Đặng Kim Ngân	Nhập phân công chuyên môn HK1, HK2 ; Tạo tài khoản cho GV, HS; Reset mật khẩu cho GV; Báo cáo tình hình sử dụng hệ thống K12online của học sinh, giáo viên theo phân công.	
4	Tổ trưởng chuyên môn	Reset mật khẩu cho tổ viên; Xây dựng kế hoạch, triển khai nội dung đảm bảo 35% theo kế hoạch; Kiểm tra, báo cáo tình hình sử dụng hệ thống.	
5	Giáo viên chủ nhiệm	Triển khai chương trình từ lãnh đạo đến CMHS; Reset mật khẩu cho học sinh lớp chủ nhiệm.	
6	Bùi Thị Châu Mỹ Nguyễn Thị Thu Đông	Thu hộ theo kế hoạch; Hồ sơ thanh toán cho Viettel.	